TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2018/DS-ST
Ngày: 18 - 9 -2018
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Chí Lin
Bà Lý Thị Ngọc Mai
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 287/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2018/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9 – Đoàn Văn B, phường 12, Quận 4, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Trưởng phòng thu hồi nợ.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thảo: Chị Nguyễn Kim T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp B, xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

(Chị T có mặt, chị N vắng mặt – Đã triệu tập hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T và lời trình bày của chị Nguyễn Kim T đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T như sau: Vào ngày 18/02/2016, chị Nguyễn Thị

Hồng N có ký hợp đồng tín dụng số 20160217- 103021-1405 với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T để vay số tiền 25.196.655 đồng với lãi suất 5,00%/tháng. Mục đích là để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng thì chị N phải thanh toán số tiền gồm gốc và lãi là 48.231.000 đồng theo hình thức trả hàng tháng, thời gian trả là 29 tháng, mỗi tháng trả 1.665.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.611.000 đồng, và thời gian bắt đầu trả từ ngày 19/3/2016.

Từ khi vay cho đến nay, chị N chỉ thanh toán cho Công ty 04 tháng với số tiền 8.325.000 đồng. Kể từ ngày 15/11/2017 đến nay chị N không thanh toán cho Công ty số tiền nào nữa. Vì vậy, ông Lê Hiền T đại diện Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T khởi kiện yêu cầu chị N phải thanh toán cho Công ty số tiền nợ đến hạn là 39.906.000 đồng và trả 01 lần khi quyết định hoặc bản án của Tòa án có hiệu lực.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã giao thông báo thụ lý vụ án cho chị N biết về yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T nhưng chị N không có ý kiến phản hồi, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã tiến hành các thủ tục tố tụng tiếp theo nhưng chị N cũng không đến Tòa án, do đó chị T đề nghị không tổ chức hòa giải.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Kim T đại diện Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc chị N phải trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền vay còn nợ là 39.906.000 đồng, trong đó tiền dư nợ gốc còn là 21.785.336 đồng và tiền lãi là 18.120.664 đồng và trả 01 lần khi quyết định hoặc bản án của Tòa án có hiệu lực và cũng không yêu cầu chị N trả tiền lãi phát sinh chậm thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng N trả tiền nợ vay là thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"; chị N là bị đơn có địa chỉ tại ấp L, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Theo thỏa thuận giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T với chị Nguyễn Thị Hồng N thì chị N có nghĩa vụ thanh số tiền vay hàng tháng và tổng cộng thanh toán là 29 tháng nhưng đến nay chị N chỉ thanh toán cho Công ty 04 tháng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T yêu cầu chị Nga trả số tiền còn nợ là có căn cứ.

2.2. Chị N vắng mặt tại phiên tòa và cũng không có ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T nên xem như chị N chấp nhận số nợ của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T. Do đó buộc chị N có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền còn nợ tổng cộng là 39.906.000 đồng là phù hợp theo quy định Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc Hội 12.

2.3. Chị T đại diện Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T không yêu cầu chị N trả tiền lãi suất phát sinh do chậm trả nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc Hội 12; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T: Buộc chị Nguyễn Thị Hồng N phải trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền gốc là 21.785.336 đồng và tiền lãi là 18.120.664 đồng, tổng cộng là 39.906.000 đồng (Ba mươi chín triệu chín trăm lẻ sáu ngàn đồng).

2. Án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 1.995.000 đồng (Một triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam T đã nộp là 998.000 đồng (Chín trăm chín mươi tám ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002901 ngày 18/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Dương Thị Kim Thanh